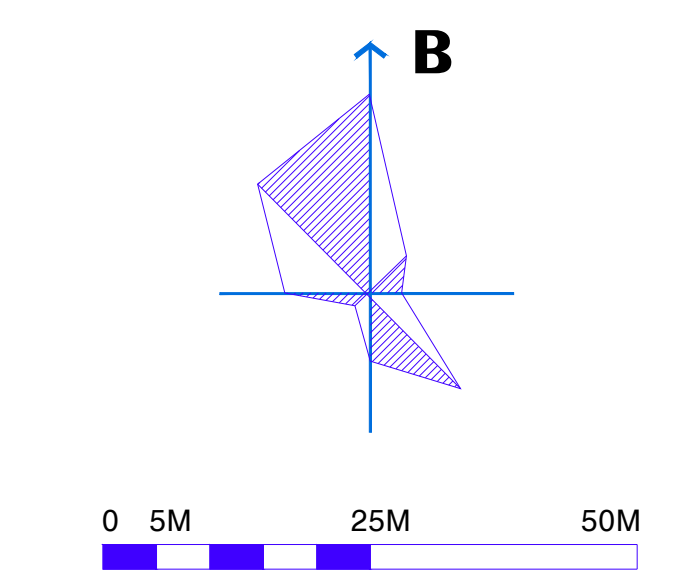
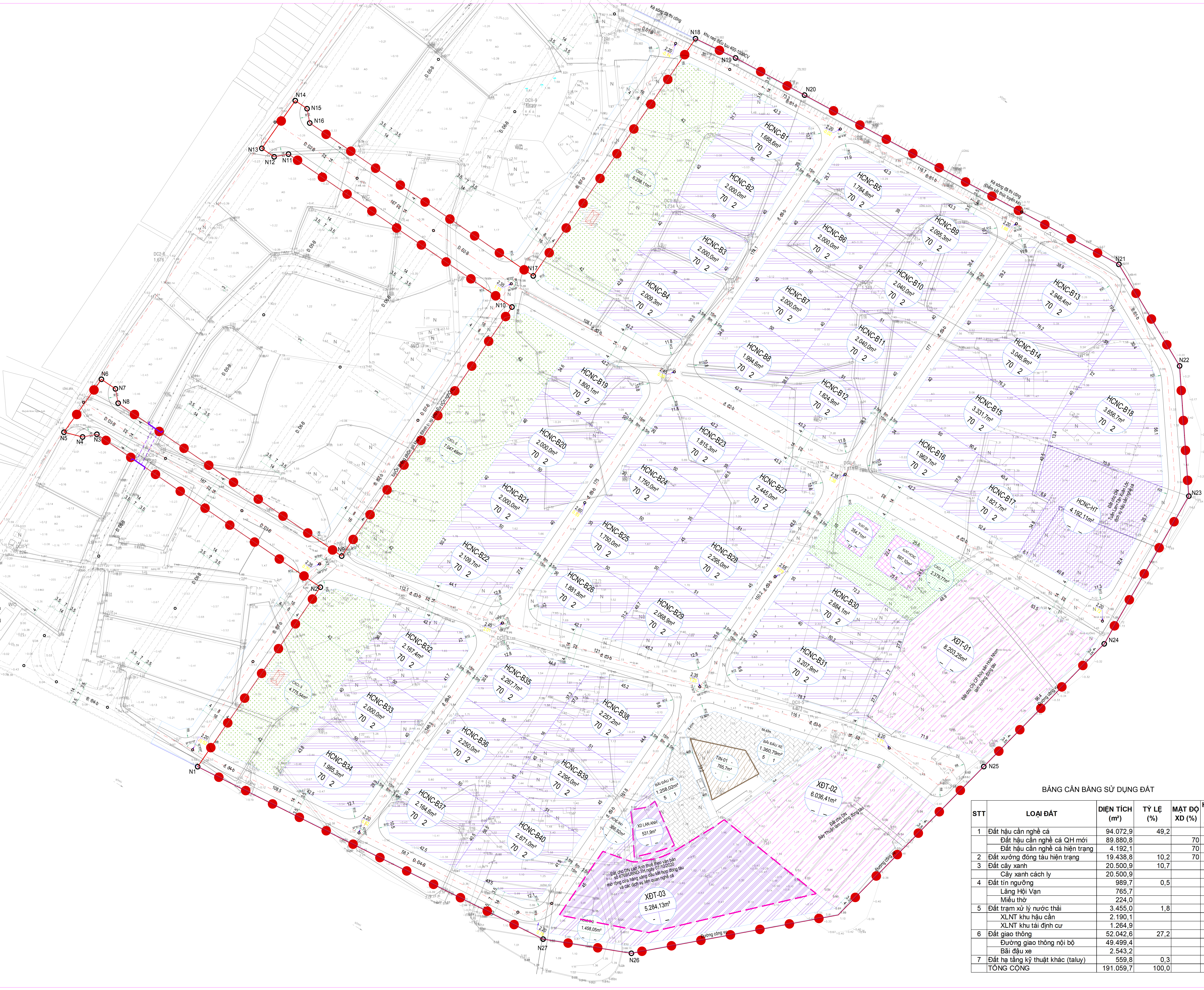




Ghi chú khu vực chức năng:
HCNC: Đất hậu cần nghề cá
XĐT: Đất xưởng đóng tàu
TIN: Đất tín ngưỡng
CXCV: Đất cây xanh công viên
XCCL: Đất cây xanh cách ly
XLNT: Đất khu xử lý nước thải

- Ký hiệu:**
- Đất tín ngưỡng
 - Đất xưởng đóng tàu
 - Đất hậu cần nghề cá quy hoạch mới
 - Đất trạm xử lý nước thải
 - Đất hậu cần nghề cá hiện trạng
 - Đất cây xanh công viên
 - Đất cây xanh cách ly
 - Giao thông
 - Ranh giới quy hoạch
 - R10: Nút ranh giới quy hoạch
 - Cao độ thiết kế
 - Cao độ hiện trạng
 - Ký hiệu lô đất
 - DT khu đất
 - Mật độ xây dựng
 - Tầng cao xây dựng

CƠ QUAN PHÉ DUYỆT: UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
Kèm theo Quyết định số: NGÀY THÁNG NĂM 2021

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH: SỞ XÂY DỰNG TỈNH BÌNH ĐỊNH
Kèm theo tờ trình số: NGÀY THÁNG NĂM 2021

CHỦ ĐẦU TƯ: UBND THỊ XÃ HÒA NHƠN
Kèm theo tờ trình số: NGÀY THÁNG NĂM 2021

CÔNG TRÌNH - SỬA ĐỔI
QH CHỈ THIẾT TẾ LY 1500 HE THỐNG CẢNG CÁ KHU NEO DUA TRÁNH TRỪ BẢO
CHỖ TÀU CÁ, DỊCH VỤ HẬU CẢNG NGHỀ CÁ TÀM QUAN (GIAI ĐOẠN 2)
TRƯỜNG TÀI QUẢN SẮC - TH XÃ HÒA NHƠN - THỊ BÌNH ĐỊNH

TÊN BẢN VẼ
BẢNG ĐO QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

BẢN VẼ: QH-01/13 GHEP: 1/4/3 TỶ LỆ: 1/500 THÁNG 01/2021

THẾT KẾ: KTS. LÊ PHONG THIỆN

CHỦ TRÌ TK: KTS. HÀ HÙNG VIỆT

QUẢN LÝ THIẾT: KTS. LÊ DUY KHÁNH

GIÁM SÓC:
NGUYỄN THỊ THIỆN

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
LÊ NGUYỄN

TÊN CÔNG TRÌNH: QH CHỈ THIẾT TẾ LY 1500 HE THỐNG CẢNG CÁ KHU NEO DUA TRÁNH TRỪ BẢO
CHỖ TÀU CÁ, DỊCH VỤ HẬU CẢNG NGHỀ CÁ TÀM QUAN (GIAI ĐOẠN 2)
TÊN BẢN VẼ: BẢNG ĐO QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT QH- 01/13 1 2

BẢNG CÂN BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

STT	LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH (m²)	TỶ LỆ (%)	MẬT ĐỘ XD (%)	HỆ SỐ SDD (LẦN)
1	Đất hậu cần nghề cá	94.072,9	49,2		
	Đất hậu cần nghề cá QH mới	89.880,8		70	1,4
	Đất hậu cần nghề cá hiện trạng	4.192,1		70	1,4
2	Đất xưởng đóng tàu hiện trạng	19.438,8	10,2		
	Đất cây xanh	20.500,9		10,7	
4	Đất tín ngưỡng	989,7	0,5		
	Cây xanh cách ly	20.500,9			
	Lăng Hồi Vạn	765,7			
5	Đất trạm xử lý nước thải	224,0	1,8		
	XLNT khu hậu cần	3.455,0			
	XLNT khu tái định cư	2.190,1			
6	Đất giao thông	52.042,6	27,2		
	Đường giao thông nội bộ	49.499,4			
	Bãi đậu xe	2.543,2			
7	Đất hạ tầng kỹ thuật khác (taluy)	559,8	0,3		
TỔNG CỘNG		191.059,7	100,0		